

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC HÀ NỘI

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0106000452 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 18/02/2005, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100110302 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/01/2011, thay đổi lần thứ 6 ngày 19/10/2015)

1. CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 45B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 024. 3936 1052

Website: <http://stbhn.edu.vn/>

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 3, TT Hội nghị công đoàn, số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 04.38181 888 Fax: 04.38181 888

Website: www.shs.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ và tên: Đỗ Quang Thịnh

Chức vụ: Phó Tổng giám đốc

Số điện thoại: 024.3934.2220

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	1
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	1
1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch.....	1
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	2
1.3. Lịch sử hình thành và phát triển.....	2
1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ.....	3
2. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Công ty.....	3
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	9
3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 11/09/2017.....	9
3.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 11/09/2017.....	9
3.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ:.....	9
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Sách và thiết bị trường học Hà Nội, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Sách và thiết bị trường học Hà Nội, những công ty mà Sách và thiết bị trường học Hà Nội đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối,.....	10
4.1. Công ty mẹ của Sách và thiết bị trường học Hà Nội: Không có.....	10
4.2. Công ty con và công ty liên kết của Sách và thiết bị trường học Hà Nội: Không có..	10
5. Hoạt động kinh doanh.....	10
5.1. Các hoạt động kinh doanh chính của Công ty.....	10
5.2. Tình hình sử dụng nguyên vật liệu.....	12
5.3. Nhân hiệu thương mại.....	12
5.4. Các hợp đồng lớn đang thực hiện.....	12
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	13
6.1. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015 và 2016, 2017.....	13
6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.....	14
7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	15
7.1. Vị thế của Công ty trong ngành.....	15
7.2. Triển vọng phát triển của ngành.....	15
7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.....	15
8. Chính sách đối với người lao động.....	16

8.1.	Tình hình lao động.....	16
8.2.	Chính sách đối với người lao động.....	16
9.	Chính sách cổ tức	18
10.	Tình hình tài chính	18
10.1.	Các chỉ tiêu cơ bản:	18
10.2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:.....	20
11.	Tài sản	21
11.1.	Tài sản cố định.....	21
11.2.	Tình hình sử dụng đất đai	22
12.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn năm 2017-2018.....	23
12.1.	Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2017, 2018	23
12.2.	Căn cứ xây dựng kế hoạch lợi nhuận, cổ tức.....	23
13.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	27
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	28
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	28
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	29
1.	Hội đồng quản trị (*).....	29
2.	Ban kiểm soát	34
3.	Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.....	37
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	38
III.	PHỤ LỤC.....	40

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội
- Tên tiếng Anh: HaNoi School Books And Equipment Joint Stock Company
- Tên viết tắt: Habook.,JSC
- Vốn điều lệ đăng ký : 20.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 20.000.000.000 đồng
- Trụ sở chính: Số 45B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024. 3936 1052 Fax: 024. 3936 1053
- Website <http://stbhn.edu.vn/>
- Logo của Công ty:



Habook

- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Lê Quốc Bảo – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- **Giấy chứng nhận ĐKKD:** Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0106000452 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/02/2005, đăng ký thay đổi lần thứ nhất số 0100110302 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 11/01/2011, thay đổi lần thứ 6 ngày 19/10/2015.
- **Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:**
 - + **Ngành, nghề kinh doanh chính**
 - Kinh doanh sách, báo, các ấn phẩm, văn phòng phẩm;
 - Kinh doanh các thiết bị điện tử, công nghệ thông tin;
 - Kinh doanh các đồ dùng gia đình, học sinh...;
 - Xây dựng cơ sở vật chất trường học, cung cấp lắp đặt các thiết bị, đồ dùng phục vụ dạy và học;

+ Sản phẩm/dịch vụ khác

- Tổ chức biên soạn, xuất bản và phát hành sách, các tài liệu phục vụ giáo dục và nhu cầu xã hội;
- In ấn, dịch vụ liên quan đến in;
- Liên kết sản xuất, kinh doanh các thiết bị, đồ dùng dạy và học;
- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục: công tác thư viện trường học, hướng nghiệp cho học sinh;
- Thiết kế, xây dựng, cải tạo, sửa chữa trường học.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng
- Mã chứng khoán: HAB
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 2.000.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD (nếu có): 9.200 cổ phiếu. Đây là số cổ phần của cổ đông cán bộ công nhân viên Công ty mua cổ phần theo diện cam kết làm việc lâu dài cho doanh nghiệp theo Khoản 2 Điều 48 của Nghị định 59/2011/NĐ-CP, số cổ phần này bị hạn chế từ 3 đến 10 năm kể từ ngày 19/10/2015.
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và quy định tại Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.
Tính đến thời điểm ngày 11/09/2017, tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tại Công ty Cổ phần Sách và thiết bị trường học Hà Nội là 0%.

1.3 Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty TNHH Một thành viên Sách - Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội là doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước, tiền thân là Công ty Sách - Thiết bị trường học Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 1210-QĐ/TCCQ ngày 30/03/1981 của UBND Thành phố Hà Nội; thành lập lại theo Quyết định số 3553/QĐ-UB ngày 29/12/1992 của UBND Thành phố Hà Nội và Công ty Xây dựng và Trang trí nội thất trường học Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 39/QĐ-UB ngày 06/01/1978 của UBND Thành phố Hà Nội; thành lập lại theo Quyết định số 242/QĐ-UB ngày 07/02/1995 của UBND Thành phố Hà Nội.

Thực hiện chủ trương của UBND Thành phố Hà Nội cho phép sáp nhập hai Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội, Công ty Xây dựng và Trang trí nội thất trường

học Hà Nội đã sáp nhập vào Công ty Sách - Thiết bị trường học Hà Nội theo Quyết định số 7585/QĐ-UB ngày 09/11/2004 của UBND Thành phố Hà Nội.

Ngày 07/02/2005, UBND Thành phố Hà Nội đã ra Quyết định số 858/QĐ-UB về việc đổi tên thành Công ty Sách – Thiết bị Xây dựng trường học Hà Nội và xác định lại chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy doanh nghiệp.

Năm 2010, Công ty Sách - Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội chuyển thành Công ty TNHH Một thành viên Sách - Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội theo Quyết định số 3459/QĐ-UBND ngày 13/07/2010 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuyển đổi doanh nghiệp Nhà nước thành công ty TNHH.

Ngày 27/8/2015, UBND Thành phố Hà Nội đã ra Quyết định số 4293/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty TNHH MTV Sách – Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội thành Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội. Ngày 13/02/2015, Công ty TNHH MTV Sách – Thiết bị xây dựng trường học Hà Nội đã thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng qua tổ chức tài chính trung gian là Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội (SHS) cho 20 nhà đầu tư tham gia, số cổ phần bán thành công là 570.950 cổ phần cho 01 nhà đầu tư với giá 81.000 đồng/ cổ phần.

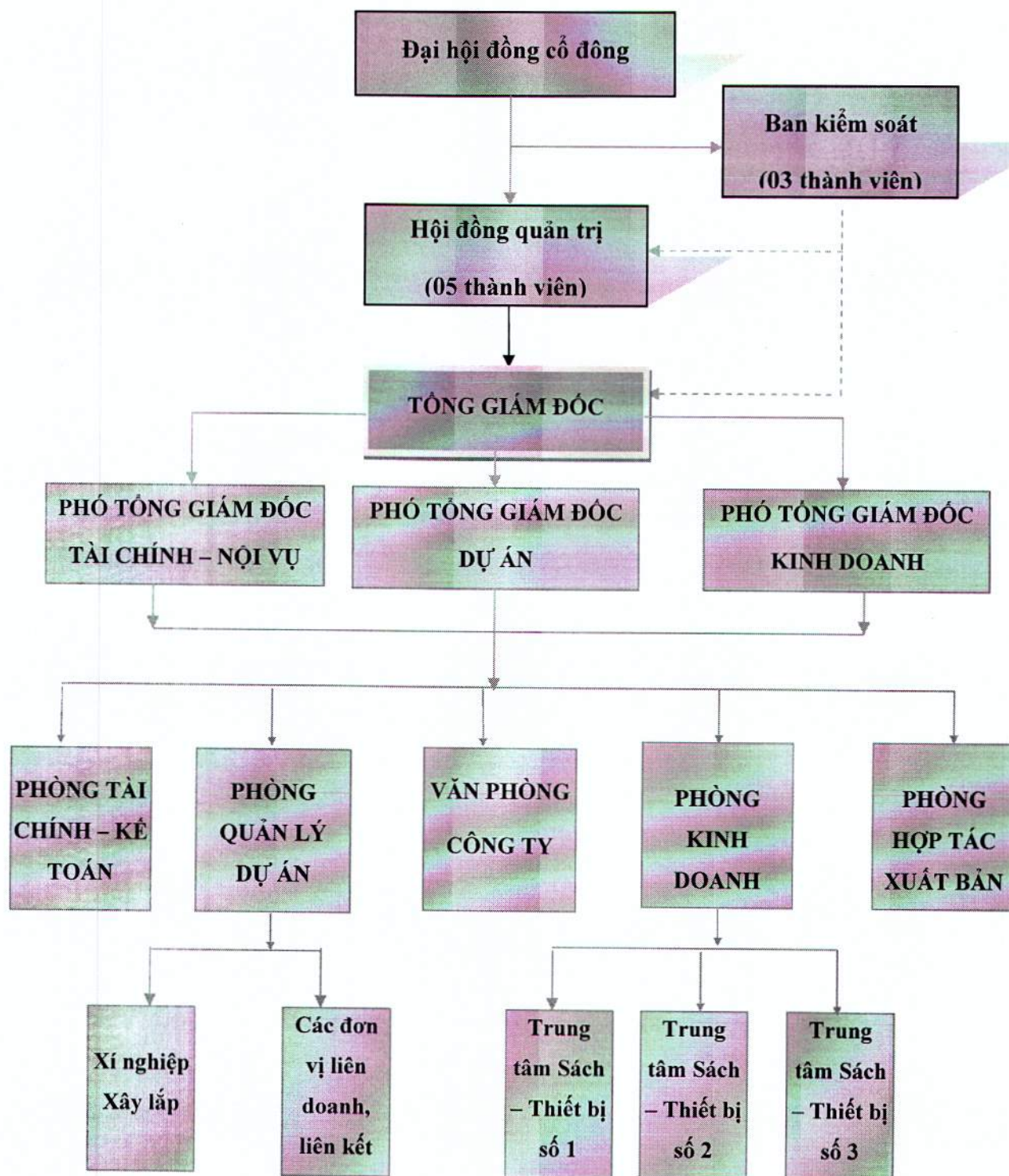
Theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp lần đầu số 0100110302 do Sở Kế hoạch & đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/01/2011, thay đổi lần 6 ngày 19/10/2015, Công ty cổ phần Sách và thiết bị trường học Hà Nội có vốn điều lệ là 20.000.000.000 đồng (bằng chữ: Hai mươi tỷ đồng chẵn).

Ngày 09/10/2017 Công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 188/2017/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 2.000.000 cổ phiếu.

1.4. Quá trình tăng vốn điều lệ

Công ty chính thức chuyển sang loại hình Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100110302 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 11/01/2011, thay đổi lần thứ 6 ngày 19/10/2015 với mức vốn điều lệ là 20.000.000.000 đồng. Đến thời điểm hiện tại, Công ty chưa tiến hành tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức và hoạt động của Công ty



Nguồn: Habook



Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty.

❖ **Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)**

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng Quản trị của Công ty.

❖ **Hội đồng quản trị (HĐQT)**

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

Chủ tịch Hội đồng quản trị là người chịu trách nhiệm trước pháp luật của Công ty.

❖ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ như:

- Kiểm tra sổ sách kế toán và các Báo cáo tài chính của Công ty, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời có quyền trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Giám đốc;
- Yêu cầu HĐQT triệu tập ĐHĐCĐ bất thường trong trường hợp xét thấy cần thiết;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu sự

giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Phó Tổng Giám đốc là người giúp và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc nhiệm vụ được phân công; thực hiện các công việc thay Tổng giám đốc khi được ủy quyền. Kiểm tra hoạt động của Trưởng, Phó các phòng, liên quan đến chức năng nhiệm vụ. Tham gia và tổ chức chỉ đạo xây dựng các qui hoạch, kế hoạch, phương án sản xuất, kinh doanh; theo dõi và kiểm tra việc thực hiện các hoạt động đó. Quyết định các công việc theo ủy quyền của Tổng Giám đốc và trong phạm vi quyền hạn.

❖ **Bộ máy giúp việc**

Phòng Tài chính – Kế toán:

- Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị Công ty về việc quản lý danh sách cổ đông của Công ty cổ phần theo các quy định của pháp luật;
- Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về lĩnh vực Tài chính và hạch toán kế toán của Công ty;
- Quản lý vốn và tài sản của Công ty, phối kết hợp với các phòng xây dựng dự án đầu tư, đổi mới thiết bị, công nghệ sản xuất và cơ sở hạ tầng;
- Cùng với các đơn vị liên quan xây dựng các phương án sản xuất kinh doanh, Xây dựng giá gia công của các đơn vị hợp tác, tham gia soạn thảo và xem xét các Hợp đồng kinh tế;
- Tổng hợp kịp thời, chính xác số liệu chứng từ ban đầu, phân tích đánh giá các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và của các đơn vị theo từng thời điểm;
- Hạch toán toàn bộ những số liệu phát sinh bằng tiền trong quá trình sản xuất kinh doanh, Tổng hợp phân tích hiệu quả sản xuất hàng quý và cả năm;
- Giám sát việc thực hiện chế độ hạch toán kế toán - tài chính, thu nộp và thanh toán công nợ, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, sử dụng vốn của Công ty;
- Lập kế hoạch quản lý thu, chi tài chính, xây dựng định mức vốn lưu động, quản lý sử dụng vốn, xin cấp, xin vay, thu tiền bán hàng và trả tiền mua hàng; đóng nộp tiền BHXH, BHYT, BHTN theo quy định;
- Giám sát việc sử dụng lợi nhuận của Công ty, thanh toán lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp, các chế độ chính sách cho CBCNV theo quy định của Nhà Nước;
- Giao dịch với ngân hàng để vay vốn ngắn hạn và dài hạn, Có trách nhiệm phối kết hợp với các đơn vị trong công tác thanh quyết toán, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và nộp ngân sách theo luật định;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban Tổng giám đốc giao.

Phòng Quản lý dự án:

- Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc trong lĩnh vực đầu tư và phát triển sản xuất;
- Lập và quản lý các dự án đầu tư;
- Phối hợp điều hành và quản lý các dự án do Xí nghiệp, đơn vị trực thuộc Công ty thực hiện;
- Tham mưu, đề xuất, lựa chọn đối tác đầu tư, liên doanh liên kết phục vụ các hoạt động mở rộng sản xuất của Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ do Ban Tổng Giám đốc phân công.

Phòng Kinh doanh:

- Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất ngắn hạn, kế hoạch sản xuất dài hạn và kế hoạch đầu tư phát triển của Công ty;
- Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về thiết lập, mở rộng khách hàng với các đối tác, Nắm bắt nhu cầu thị trường, xác định nhu cầu, xây dựng và thực hiện chiến lược nghiên cứu thị trường, Cung cấp thông tin thị trường, khai thác đơn hàng để tham mưu giúp Tổng Giám đốc ký kết các Hợp đồng kinh tế;
- Thống kê kế hoạch và theo dõi việc thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh;
- Hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện các hợp đồng kinh tế của các đơn vị và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Khai thác, chịu trách nhiệm chính hàng hóa đầu vào phục vụ SXKD của các cửa hàng và công ty;
- Tổ chức kinh doanh sản phẩm phục vụ giáo dục và kinh doanh xuất nhập khẩu đáp ứng nhu cầu xã hội phù hợp với nhiệm vụ công ty;
- Nghiên cứu, tiếp cận và phát triển thị trường;
- Liên kết - tổ chức xuất bản;
- Kết hợp với Phòng Tài chính - Kế toán và các đơn vị khác có liên quan chịu trách nhiệm soạn thảo các Hợp đồng kinh tế trình Tổng Giám đốc;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban Tổng giám đốc giao.

Phòng Hợp tác xuất bản:

- Khai thác đề tài sách, thiết bị nhằm đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của thị trường;
- Tổ chức xuất bản, hợp tác, liên kết, gia công tạo mẫu, in ấn xuất bản các loại hình sách, thiết bị giáo dục với các đối tác trong và ngoài nước theo Luật định;
- Tìm kiếm đối tác, tạo lập, duy trì phát triển mối quan hệ với đội ngũ tác giả, cộng tác viên, chuyên gia khoa học, biên tập, mỹ thuật, chế bản tạo mẫu... để biên tập, xuất bản sách, thiết bị mang thương hiệu của Công ty;
- Nghiên cứu và đề xuất giải pháp phòng chống hàng giả, xâm phạm bản quyền, sở hữu

trí tuệ đối với các sản phẩm sách, thiết bị giáo dục của công ty;

- Thực hiện các nhiệm vụ do Ban Tổng Giám đốc phân công.

Văn phòng công ty:

Công tác tổ chức

- Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị về việc soạn thảo các văn bản gửi cổ đông, văn bản trình Đại hội đồng cổ đông, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm, Đại hội đồng cổ đông bất thường (nếu có);
- Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về: Cơ cấu tổ chức bộ máy, tổ chức lao động- tiền lương và thực hiện chế độ chính sách theo qui định của nhà nước đối với cán bộ công nhân viên; công tác hành chính, y tế, ANTT, BHLĐ, PCCN và quân sự địa phương;
- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng lao động ở các Phòng nghiệp vụ, xí nghiệp và các Trung tâm;
- Quản lý công tác tiền lương, kiểm tra giám sát việc phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với các phòng nghiệp vụ, xí nghiệp và trung tâm;
- Đề xuất nâng bậc lương, chuyển ngạch lương, điều chỉnh sắp xếp lại lương phù hợp với công việc và theo quy định của Nhà nước và Công ty;
- Tham mưu và thực hiện việc ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ các nội quy, quy định, quy chế và các văn bản liên quan đến công tác tổ chức quản lý, công tác hành chính, y tế của Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban Tổng giám đốc giao.

Công tác hành chính

- Quản lý hồ sơ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm, Đại hội đồng cổ đông bất thường (nếu có);
- Quản lý hồ sơ nhân sự, hồ sơ đào tạo, Sổ BHXH của CBCNV, quản lý vũ khí, khí tài đạn dược được trang bị, các phương tiện công cụ trang thiết bị PCCN;
- Quản lý theo dõi toàn bộ cơ sở đất đai nhà xưởng, kho tàng và trang thiết bị văn phòng. Lập kế hoạch và phương án cải tạo, sửa chữa nhà xưởng và trang thiết bị văn phòng;
- Quản lý và bảo mật con dấu; bảo quản và xử lý thông tin tài liệu trong công tác văn thư lưu trữ, photocopy tài liệu, mua và cấp phát văn phòng phẩm định kỳ hàng tháng;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Ban Tổng giám đốc giao.

Các đơn vị phụ thuộc của Công ty

- (1) Cơ sở 2: số 2 Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội
- (2) Trung tâm Sách – Thiết bị số 3: 11 Trần Huy Liệu, Ba Đình, Hà Nội



3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm 11/09/2017

Tên cổ đông	Số CMT/ GCNDKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội		79A Đinh Tiên Hoàng, Hoàn Kiếm, Hà Nội	751.800	37,59%
Đỗ Ngọc Khanh	111535338	Xóm Ngách, thôn Ngọc Than, xã Ngọc Mỹ, huyện Quốc Oai, Hà Nội	632.950	31,65%
Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	0100233223	18 Hàng Chuối, Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội	570.950	28,55%
Tổng			1.955.700	97,79%

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Sách và thiết bị trường học Hà Nội tại ngày 11/09/2017)

3.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 11/09/2017

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
I. Cổ đông trong nước	26	1.994.000	99,70 %
* Cá nhân	23	671.250	33,56 %
* Tổ chức	2	1.322.750	66,14 %
II. Cổ đông nước ngoài	0	0	0
* Cá nhân	0	0	0
* Tổ chức	0	0	0
III. Cổ phiếu quỹ	1	6.000	0,30%
Tổng	26	2.000.000	100 %

(Nguồn: Danh sách cổ đông của Sách và thiết bị trường học Hà Nội tại ngày 11/09/2017)

3.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ:

Công ty không có cổ đông sáng lập.



4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Sách và thiết bị trường học Hà Nội, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Sách và thiết bị trường học Hà Nội, những công ty mà Sách và thiết bị trường học Hà Nội đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối,

4.1. Công ty mẹ của Sách và thiết bị trường học Hà Nội: Không có

4.2. Công ty con và công ty liên kết của Sách và thiết bị trường học Hà Nội: Không có

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Các hoạt động kinh doanh chính của Công ty

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là phát hành sách, kinh doanh sách, thiết bị, đồ dùng học tập, đồ dùng dạy học ... chủ yếu cho các cơ sở giáo dục (hệ thống các trường tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn Thành phố Hà Nội) và bán buôn qua các hệ thống đại lý và siêu thị.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty như sau:

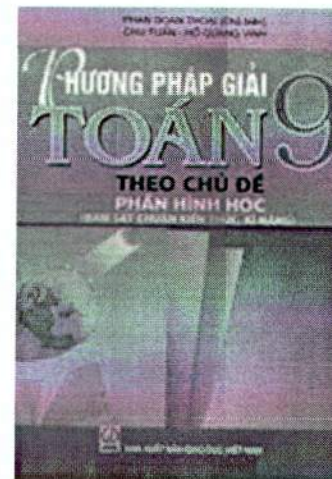
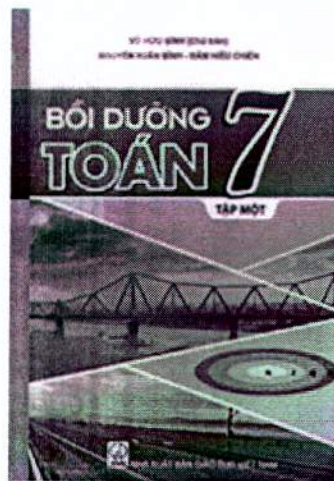
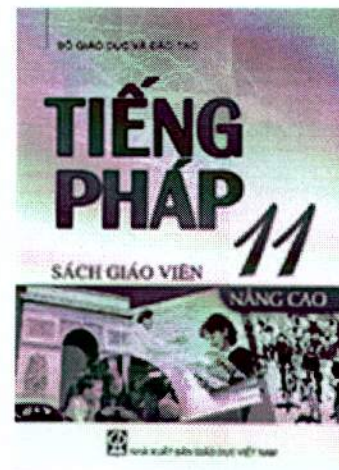
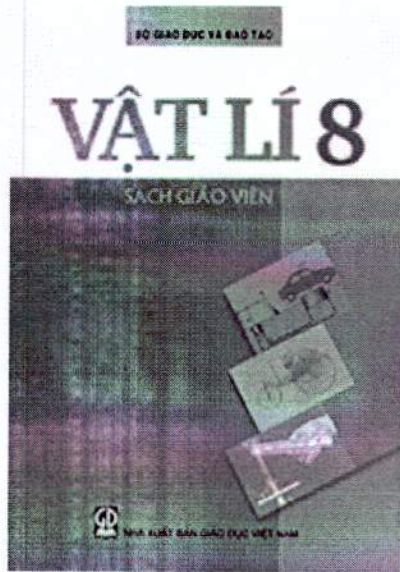
Phát hành sách

Hàng hóa của Công ty phần lớn Sách giáo khoa, sách tham khảo, thiết bị, đồ dùng của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Công ty thực hiện phân phối sản phẩm của nhà xuất bản qua các hệ thống đại lý và siêu thị và phân phối đến các trường học, các phòng giáo dục trong địa bàn Hà Nội và các tỉnh lân cận.

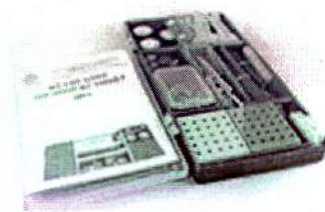
Ngoài ra Công ty liên kết với một số nhà xuất bản có uy tín như NXB Giáo dục Việt Nam, NXB Đại học sư phạm, NXB Hà Nội, NXB Đại học quốc gia để biên tập, in và phát hành một số sản phẩm như: Luyện viết chữ đẹp (cấp 1), Luyện thi giải toán qua Internet (cấp 1, cấp 2).

Sách, thiết bị được phân phối đến các Trường, các Phòng giáo dục, bán buôn qua hệ thống các đại lý và bán lẻ qua hệ thống các siêu thị, cửa hàng bán lẻ.





Thiết bị dạy học



Lĩnh vực xây lắp:

Công ty tham gia xây dựng, cải tạo sửa chữa các công trình, hạng mục của các trường học như hiện đại hóa trường lớp, cung cấp, lắp đặt các công cụ hỗ trợ giảng dạy, cơ sở vật chất của các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Một số công trình mà công ty đã tham gia: Cải tạo sân trường Kim Liên, lắp đặt hệ thống cửa nhôm kính cho trường học...

5.2. Tình hình sử dụng nguyên vật liệu

Là một đơn vị phân phối sách, thiết bị phục vụ trường học là chủ yếu, hoạt động của Công ty phụ thuộc rất lớn và các đơn vị phát hành sách, thiết bị trường học... Nhận biết được tầm quan trọng như trên, Công ty đã xây dựng được mối quan hệ ổn định với các đầu mối cung cấp sản phẩm đầu vào cho Công ty, đa phần các đầu mối này đã thực hiện giao dịch với Công ty từ trên 5 năm.

Công ty luôn có mối quan hệ lâu dài và tin cậy với các đơn vị cung cấp nên luôn chủ động được nguồn đầu vào cho các đơn hàng của Công ty, đảm bảo được tiến độ theo Hợp đồng ký kết.

Tỷ trọng chi phí nguyên vật liệu trong giá vốn của Công ty là lớn, vì vậy, sự biến động về giá cả nguyên vật liệu đầu vào là nhân tố quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của Công ty. Để hạn chế các rủi ro do biến động giá cả ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh, Công ty thường xuyên thu thập thông tin, thống kê dự báo và nhận định tình hình thị trường của các loại nguyên vật liệu.

5.3. Nhân hiệu thương mại



5.4. Các hợp đồng lớn đang thực hiện

TT	Tên hợp đồng	Số hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Đối tác	Thời gian ký kết
1	Mua sách bổ trợ	Số 01/2017	38.180.000.000	Công ty CP Đầu tư và PTGD Hà Nội	11/03/2017
2	Mua sách giáo khoa	Số 88/HĐKT/STBM	27.200.000.000	Công ty CP Sách và TBGD Miền	31/03/2017



TT	Tên hợp đồng	Số hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Đối tác	Thời gian ký kết
		B/2017		Bắc	
3	Mua sách giáo khoa, thiết bị, đồ dùng	Số 009/2017/HĐMB	3.649.410.000	Công ty CP Bản đồ và tranh ảnh giáo dục	20/03/2017
4	Mua sách tham khảo	Số 1704/HĐKT/HA BOOK-NXBHN	2.440.875.000	Công ty TNHH MTV NXB Hà Nội	17/04/2017
5	Mua đồ dùng, thiết bị	Số 2203/HĐMB	1.975.371.000	Công ty CP Đồ chơi An Toàn Việt	22/03/2017
6	Mua sách tham khảo	Số 54/HĐSTK-SGDHN	1.226.000.000	Công ty CP Sách Giáo dục tại Hà Nội	03/1/2017
7	Mua sách tham khảo	Số 2103/HĐNT/HA BOOK-NXBĐHSP	828.607.500	Nhà Xuất bản Đại học Sư phạm	21/03/2017
8	Mua sách tham khảo	Số 32/HĐKT/HABO OK-SHT	566.205.914	Công ty CP Sách và TBTH Hà Tây	31/03/2017
9	Mua sách tham khảo	Số 43/HĐKT/HABO OK-NXBHN	453.150.000	Công ty TNHH MTV NXB Hà Nội	12/05/2017

Nguồn: Habook

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

6.1. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2015- 2016 và 6 tháng đầu năm 2017



Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Từ 01/01/2015 đến 04/10/2015	Từ 05/10/2015 đến 31/12/2015 (*)	Năm 2016	% tăng giảm(**)	9 tháng đầu năm 2017
Tổng giá trị tài sản	164.977.000.216	131.041.120.966	38.985.346.408		50.679.112.114
Vốn chủ sở hữu	17.694.846.384	24.006.057.673	25.089.195.605		25.715.222.898
Doanh thu thuần	105.402.810.156	7.046.798.296	123.408.306.983		118.432.521.079
Lợi nhuận từ hoạt động KD	104.282.058	(15.558.674)	1.184.262.123		2.681.650.140
Lợi nhuận khác	34.054.228	23.324.922	169.660.292		14.948.526
Lợi nhuận trước thuế	138.336.286	7.766.248	1.353.922.415		2.696.598.666
Lợi nhuận sau thuế	107.902.303	6.057.673	1.083.137.932		2.157.278.933
Giá trị sổ sách đồng/Cổ phiếu (nghìn đồng/ 1 cổ phiếu)	-	12.003	12.545		12.858

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2015 – 04/10/2015 của Công ty TNHH MTV Sách – Thiết bị và xây dựng trường học Hà Nội, BCTC kiểm toán Giai đoạn 05/10/2015 -31/12/2015, năm 2016 và BCTC 9 tháng năm 2017 của CTCP Sách và Thiết bị Trường học Hà Nội

(*): Công ty bắt đầu hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần từ ngày 05/10/2015

(**): Không thực hiện so sánh do năm 2015 công ty hoạt động theo 2 mô hình

6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

a) Những nhân tố thuận lợi

Lĩnh vực SXKD Sách – Thiết bị của Công ty đã xây dựng được sự tin tưởng, mối quan hệ tốt với Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hà Nội, các Phòng giáo dục và các Nhà trường. Qua đó đã có được sự quan tâm, tạo điều kiện chi đạo của Sở GD&ĐT Thành phố Hà Nội;

Lãnh đạo công ty và CBCNV có sự đoàn kết nhất trí, tâm huyết phục vụ ngành giáo dục Thủ đô và mục tiêu phát triển chung của công ty; Lãnh đạo công ty có đủ năng lực, phẩm chất để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh;

Vị trí địa điểm của Công ty có nhiều thuận lợi cho việc kinh doanh phục vụ; Công ty đã từng bước khẳng định thương hiệu, uy tín của mình; đáp ứng yêu cầu của Ngành giáo dục Thủ đô;

b) Những nhân tố khó khăn

Hiện nay, Bộ Giáo dục đang nghiên cứu, triển khai chương trình đổi mới giáo dục toàn diện và

dự kiến đến năm 2018 sẽ thay sách giáo khoa, tiến tới một chương trình nhiều bộ sách. Điều này đặt ra nhiều khó khăn, thách thức trong hoạt động của Công ty như việc lựa chọn sản phẩm để kinh doanh, tránh hàng tồn đọng; việc tìm hiểu, nắm bắt được nhu cầu của các nhà trường, đơn vị giáo dục; việc đặt hàng các nhà cung cấp là những đơn vị độc quyền;

Thị trường của Công ty đang bị cạnh tranh gay gắt bởi các Công ty sách, các nhà sách tư nhân.

Nhu cầu về sách, thiết bị dạy học cao nhưng kinh phí ngân sách mua sắm của các đơn vị giáo dục bị hạn chế.

Hoạt động phát hành sách in lậu, in nổi bản, các sách, ấn phẩm không rõ nguồn gốc của một số nhà sách tư nhân đang tăng cao làm ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Cơ sở vật chất, hệ thống văn phòng, cửa hàng đã được đầu tư, xây dựng từ lâu (trên 30 năm) hiện đã hư hỏng, xuống cấp nên cũng đã ảnh hưởng rất nhiều đến hoạt động Công ty.

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của mình, trong những năm qua công ty đã không ngừng nỗ lực trong việc cải tiến quy trình kinh doanh. Những cải tiến đó đang mang lại kết quả khả quan, trong đó có việc chất lượng sản phẩm của công ty không ngừng nâng cao, nhận được nhiều đánh giá tích cực từ khách hàng. Tuy nhiên, hiện nay do hạn chế về vốn, quy mô hoạt động của Công ty vẫn chưa được phát triển rộng rãi, chỉ chủ yếu phục vụ khách hàng tại khu vực Hà Nội, chưa đến được các tỉnh thành khác trong nước.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

Chủ trương xã hội hóa các hoạt động văn hóa và giáo dục của Nhà nước đã khuyến khích nhiều doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia kinh doanh trong lĩnh vực văn hóa, tạo ra một thị trường sôi động và phong phú hàng hóa kích thích người tiêu dùng.

Nền kinh tế nước ta đang đạt mức tăng trưởng khá cao và ổn định, kéo theo thu nhập các tầng lớp dân cư ngày càng được nâng cao đã làm người dân ngày càng quan tâm hơn đến các nhu cầu tinh thần, đặc biệt là các nhu cầu học hành, nâng cao tầm hiểu biết, mở mang tri thức, giải trí,... nên mức cầu thị trường đối với các sản phẩm văn hóa ngày càng lớn, do đó, các sản phẩm trong nước và nhập khẩu được đưa ra tiêu thụ ngày càng nhiều hơn, nhất là ở các khu thị tứ.

Số lượng học sinh, sinh viên gia tăng cùng với nhu cầu về tinh thần gia tăng, cộng với xu hướng luôn tìm đến cái mới của giới trẻ, cũng làm thị trường văn hóa phẩm sôi động hơn, các doanh nghiệp càng ra sức sáng tạo hơn để đáp ứng nhu cầu của giới trẻ.

Công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực xuất bản phát hành cũng đang được đổi mới cho phù hợp với trình độ phát triển của ngành mà biểu hiện cụ thể nhất là ban hành Luật xuất bản.

Với những mục tiêu và định hướng phát triển của ngành, của Nhà nước, trong những năm gần đây tình hình chung trong ngành kinh doanh mà Công ty đang hoạt động đang có những chuyển biến rất tích cực.

7.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành,

chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới.

Sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới thể hiện bằng việc Công ty quyết tâm chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình mới là công ty cổ phần. Trong xu thế hội nhập và phát triển hiện nay với nền kinh tế thị trường, mô hình doanh nghiệp Nhà nước hoạt động hiện không còn hiệu quả, tính linh hoạt và khả năng cạnh tranh bị hạn chế. Mô hình công ty cổ phần là loại hình doanh nghiệp thích hợp nhất mà các nước tiên tiến nói chung và Việt Nam nói riêng đang áp dụng và phát huy các mặt tích cực của nó trong nền kinh tế. Với mô hình công ty cổ phần, Công ty sẽ huy động được các nguồn lực trong xã hội cả về vốn lẫn nhân lực của mọi tổ chức kinh tế, cá nhân trong và ngoài nước. Các pháp nhân, cá nhân tham gia vào hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp giúp đổi mới và phát triển doanh nghiệp, tạo việc làm cho người lao động, tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương; thay đổi phương thức quản lý doanh nghiệp, tạo động lực phát triển, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Tình hình lao động

Tính đến thời điểm 30/06/2017, toàn Công ty có 94 lao động.

Cơ cấu lao động của công ty

STT	Tiêu chí	Số người	Tỷ lệ
	Phân theo trình độ lao động	94	100%
1	<i>Trên đại học</i>	3	3,19%
2	<i>Trình độ đại học và tương đương</i>	55	58,51%
3	<i>Trình độ cao đẳng, trung cấp</i>	17	18,09%
4	<i>Công nhân kỹ thuật, cao đẳng nghề, trung cấp, trung cấp nghề</i>	19	20,21%
	Phân theo HĐ lao động	94	100%
1	<i>Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ</i>		
2	<i>Hợp đồng không xác định thời hạn</i>	65	69,15%
3	<i>Hợp đồng thời hạn 1-3 năm</i>	14	14,89%
4	<i>Hợp đồng thời vụ</i>	15	15,96%
	Phân theo giới tính	94	100%
1	<i>Nam</i>	45	47,87%
2	<i>Nữ</i>	49	52,13%

Nguồn: Habook

8.2. Chính sách đối với người lao động

a) Chế độ làm việc

Thời giờ làm việc mỗi ngày không quá 8 giờ, mỗi tuần không quá 40 giờ (nghỉ ngày thứ 7 và chủ nhật) đối với bộ phận gián tiếp; mỗi tuần không quá 48 giờ (nghỉ ngày chủ nhật) đối với bộ phận trực tiếp sản xuất.

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc không quá 8h/ngày, 48 giờ trong tuần. Tùy theo điều kiện, khối lượng công việc và khả năng thực hiện nhiệm vụ mà tổ chức thực hiện chế độ làm việc 40 giờ trong tuần (05 ngày) nghỉ thứ 7, chủ nhật.

Nghỉ phép, nghỉ lễ, tết: Thực hiện theo Luật lao động, nhân viên Công ty được nghỉ lễ, tết, nghỉ ốm, thai sản theo quy định của Bộ Luật lao động, cụ thể:

Nghỉ phép năm 12 ngày đối với người làm công việc trong điều kiện bình thường.

Số ngày nghỉ phép được tăng theo thâm niên làm việc tại Công ty, cứ đủ 05 năm được nghỉ thêm 01 ngày, có đủ 30 năm trở lên được nghỉ thêm 06 ngày.

Nghỉ Tết dương lịch 01 ngày; nghỉ Tết âm lịch 05 ngày; nghỉ Giỗ tổ Hùng Vương 01 ngày; nghỉ lễ 30/04 01 ngày; nghỉ ngày Quốc tế lao động 01 ngày; nghỉ Quốc khánh 01 ngày.

b) Điều kiện làm việc

Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát, trang bị đầy đủ dụng cụ, thiết bị hỗ trợ công việc. Những CBCNV do yêu cầu công việc phải đi công tác xa sẽ được hưởng phụ cấp công tác phí và thanh toán các khoản phí đi lại, ăn ở theo quy định của pháp luật.

c) Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Tuyển dụng nhân sự mới theo quy trình được thiết lập, đảm bảo nhân viên mới có đủ trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm cho vị trí cần tuyển dụng, hòa đồng với tập thể, gắn bó lâu dài với Công ty.

Ngoài việc đào tạo nội bộ, Công ty khuyến khích CBCNV tham dự các khóa đào tạo ngoài giờ làm việc. Việc đào tạo đảm bảo cho nhân viên có đủ năng lực chuyên môn thực hiện tốt công việc được giao, đảm bảo được việc kế thừa và phát huy tinh thần sáng tạo của người lao động.

d) Chính sách lương và thưởng

Công ty thực hiện chế độ trả lương, thưởng theo khả năng đóng góp của từng cá nhân cho Công ty theo năng suất, chất lượng, hiệu quả.

Mức tiền thưởng của người lao động căn cứ vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của toàn Công ty, thời gian và mức độ đóng góp của từng cá nhân, đơn vị, bộ phận. CBCNV Công ty được thưởng trong các dịp lễ tết.

Thu nhập bình quân của Cán bộ công nhân viên qua các năm như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	5.800.000	5.800.000	5.800.000

Nguồn: Habook

9. Chính sách cổ tức

HDQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ để trình ĐHĐCĐ. Phương án này được xây dựng trên cơ sở lợi nhuận sau thuế mà Công ty thu được từ hoạt động kinh doanh trong năm tài chính, sau khi đã thực hiện nghĩa vụ nộp thuế và tài chính khác theo quy định của pháp luật hiện hành. Công ty cũng xét tới kế hoạch và định hướng, chiến lược đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh trong năm tới để đưa ra mức cổ tức hợp lý.

- *Cổ tức của Công ty:*

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán	Ghi chú
Năm 2016	4%	Tiền mặt	Đã thanh toán
Năm 2017(*)	5%	Tiền mặt	Chưa thanh toán

Nguồn: Tại Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty dự kiến mức cổ tức năm 2017 là 5%. Cổ tức này dự kiến chi trả sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

10. Tình hình tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản:

- Trích khấu hao TSCĐ:

Chi phí khấu hao TSCĐ của Công ty được trích phù hợp với quy định của Bộ Tài chính. cụ thể như sau:

TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Mức trích khấu hao được trích tối đa bằng 02 lần mức khấu hao theo đường thẳng quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Phương tiện vận tải 7-10 năm
- Thiết bị dụng cụ quản lý 08 năm
- Nhà cửa vật kiến trúc 10-40 năm

- **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

- Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn, theo đó Công ty không có các khoản nợ quá hạn.

- **Các khoản phải nộp theo luật định:**

Công ty thực hiện tính, kê khai và trích nộp đầy đủ các khoản phải nộp theo luật định.

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
----------	------------	------------	------------



Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
- Thuế Giá trị gia tăng	129.474.212	99.993.272	(3.334.464)
- Thuế Thu nhập doanh nghiệp	1.708.575	(67.506.942)	212.580.663
- Thuế Thu nhập cá nhân	9.726.026	8.378.999	40.788.529
- Tiền thuê đất	601.378.437	-	1.134.382.254
- Các khoản phí và lệ phí	12.700.350	-	-
Tổng	754.987.600	40.865.329	1.384.416.982

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, BCTC 9 tháng 2017 của Công ty

- Trích lập các quỹ theo luật định:

Công ty thực hiện trích nộp các quỹ theo quy định hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Các khoản phải thu

Các khoản phải thu ngắn hạn

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
	Các khoản phải thu ngắn hạn	10.200.202.482	7.516.315.387	20.613.823.089
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7.144.100.360	5.692.532.428	18.505.906.024
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	-	4.068.927	-
3	Phải thu ngắn hạn khác	3.169.231.660	1.924.735.039	2.097.067.761
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(175.955.485)	(170.851.865)	-
5	Tài sản thiếu chờ xử lý	62.825.947	65.830.858	10.849.304

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, BCTC 9 tháng 2017 của Công ty

- Các khoản phải trả

Các khoản phải trả ngắn hạn, dài hạn

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
	Nợ ngắn hạn	106.995.063.293	13.856.150.803	24.923.889.216
1	Phải trả người bán ngắn hạn	15.838.621.475	10.120.088.710	18.660.600.083
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	3.426.673.600	135.095.800	38.666.846
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	754.987.600	108.372.271	1.384.416.982



STT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016	30/09/2017
4	Phải trả người lao động	27.504.517	656.725.523	704.222.087
5	Phải trả ngắn hạn khác	86.947.276.101	2.835.868.499	933.999.378
6	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	3.147.524.060
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	54.459.780
	Nợ dài hạn	40.000.000	40.000.000	40.000.000
1	Phải trả dài hạn khác	40.000.000	40.000.000	40.000.000
	Tổng Cộng	107.035.063.293	13.896.150.803	24.963.889.216

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016, BCTC 9 tháng năm 2017 của Công ty

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ số tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Từ 01/01/2015 đến 04/10/2015	Từ 05/10/2015 đến 31/12/2015	Năm 2016
<u>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</u>				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,98	1,07	1,71
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,86	0,94	0,66
<u>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)</u>				
Nợ/Tổng tài sản	%	89,27	81,68	35,64
Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	832,34	445,87	55,39
<u>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</u>				
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	5,08	0,40	7,34
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,64	0,05	1,45
<u>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</u>				
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,10	0,09	0,88
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	0,79	0,03	4,41
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,11	0,004	1,27
Lợi nhuận SXKD/Doanh thu thuần	%	0,10	(0,22)	0,96

Nguồn:

Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2015 – 04/10/2015 của Công ty TNHH MTV Sách – Thiết bị và xây dựng trường học Hà Nội, BCTC kiểm toán Giai đoạn 05/10/2015 -31/12/2015 và

11. Tài sản

11.1. Tài sản cố định

Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2016

Đơn vị giá trị: đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	22.460.690.726	13.390.078.853	59,62%
1	Nhà cửa vật kiến trúc	20.083.001.404	12.388.350.858	61,69%
2	Máy móc thiết bị	393.170.777	118.048.848	30,02%
3	Phương tiện vận tải	1.984.518.545	883.679.147	44,53%
II	Tài sản cố định vô hình	240.479.990	80.625.002	33,53%
1	Phần mềm máy tính	240.479.990	80.625.002	33,53%
	Cộng	22.701.170.716	13.470.703.855	59,34%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2016 của Công ty

11.2. *Tình hình sử dụng đất đai*

TT	Diễn giải	Diện tích sử dụng (m ²)	Công trình trên đất	Mục đích sử dụng	Hình thức sử dụng	Thời hạn thuê	Ghi chú
1	Cơ sở 1: 45B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	1.076,3		Văn phòng làm việc và cơ sở sản xuất kinh doanh	Thuê đất trả tiền hàng năm theo Quyết định 4600/QĐ-UBND ngày 20/9/2010. Hợp đồng thuê đất số 09/HĐTD-STNMT-CCQLĐĐ ngày 06/01/2017	50 năm Từ ngày 15/10/1993	
2	Cơ sở 2: số 2 Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội	1.649		Trụ sở, nhà xưởng, cơ sở sản xuất kinh doanh	Thuê đất trả tiền hàng năm theo Quyết định 4600/QĐ-UBND ngày 20/9/2010.		
	Tổng						

Nguồn: Habook

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn năm 2017-2018

12.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm 2017, 2018

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018 (*)	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với thực hiện năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với kế hoạch năm 2017
Vốn điều lệ	20.000	-		
Doanh thu thuần	116.581	(5,53)%		
Lợi nhuận sau thuế	1.120	3,42%		
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,96	-		
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	5,60	-		
Cổ tức	5%	-		

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 Habook

Năm 2017 Công ty đặt mục tiêu doanh thu là 116,581 tỷ đồng, thấp hơn 5,53% so với năm 2016 do thị trường sách và thiết bị gặp nhiều khó khăn do giá nguyên vật liệu và chi phí in ấn biến động khiến giá sách của Nhà Xuất bản tăng. Bên cạnh đó Công ty vấp phải sự cạnh tranh từ các Công ty phát hành sách tư nhân trên thị trường và các Siêu thị Sách lớn trên địa bàn thành phố, và sự phổ biến của Sách điện tử đã khiến việc tiêu thụ sách giấy bị giảm sút. Cùng với đó căn cứ vào tình hình thực tế, hoạt động kinh doanh của mảng xây lắp không có sản lượng, sụt giảm đáng kể so với năm 2016; hoạt động kinh doanh sách của Công ty vẫn đảm bảo tăng trưởng. 9 tháng đầu năm 2017 Công ty đạt 118,4 tỷ đồng doanh thu và 2,2 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Cả năm 2017 Công ty ước tính đạt 123,7 tỷ đồng doanh thu và 1,16 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, vượt so với kế hoạch đề ra, nguyên nhân do doanh thu phát hành sách năm 2017 đến các điểm trường, phòng giáo dục trên địa bàn Hà Nội năm nay đều tăng trưởng cao so với năm 2016 và so với kế hoạch đề ra.

(*) Công ty chưa xây dựng kế hoạch kinh doanh cho năm 2018.

12.2. Căn cứ xây dựng kế hoạch lợi nhuận, cổ tức

Kế hoạch kinh doanh của Công ty đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh hiện tại, các hợp đồng Công ty đã được ký kết và đánh giá tiềm năng của các dự án sắp triển khai.

Năm 2016, tổng doanh thu đạt được 124.483 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế đạt được 1.080 triệu đồng tương ứng đạt 102,88% kế hoạch doanh thu, 77,14% kế hoạch lợi nhuận.

Bên cạnh đó, trong năm 2017, HĐQT tiếp tục chỉ đạo Công ty hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra; các nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Một số giải pháp cụ thể để thực hiện kế hoạch kinh doanh mà Công ty đã đề ra như sau:

❖ **Giải pháp về ngành nghề, thương hiệu và thị trường:**

- Giữ vững và khai thác tối đa thị trường và khách hàng truyền thống của Công ty, thị trường Hà Nội, khách hàng lớn (các Phòng Giáo dục và đào tạo các Quận, Huyện).
- Nghiên cứu thị trường, lập kế hoạch tiếp thị nhằm mở rộng thị trường lân cận và thị trường Miền Bắc cũng như các sản phẩm, mặt hàng mới vào thị trường.
- Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp cho hoạt động bán hàng (đặc biệt là bộ phận kinh doanh sách, thiết bị) có chế độ ưu đãi, hậu mãi với từng loại khách hàng, từng thời kỳ, đặc biệt với khách hàng tiềm năng.
- Mở rộng mạng lưới bán hàng. Nghiên cứu, hình thành 1 vài điểm bán hàng tại một số trường trọng điểm.
- Mở rộng, phát triển mặt hàng mới: các ấn phẩm xuất bản (văn học, khoa học kỹ thuật, chính trị, xã hội ...); thiết bị đa phương tiện (máy chiếu, màn chiếu, máy vi tính, thiết bị học ngoại ngữ ...); trang thiết bị dạy học khác (bàn, ghế, bảng ... dùng cho học sinh, giáo viên các cấp, bậc học).
- Xây dựng một chính sách kinh doanh hấp dẫn, hiệu quả trên cơ sở các tiêu chí: chất lượng, giá cả, phân phối, hậu mãi, bảo hành, bảo trì ... đảm bảo gia tăng lợi ích và sự hài lòng của các đối tượng khách hàng đối với các sản phẩm của Công ty cung cấp nhằm giữ vững, củng cố khách hàng hiện có; mở rộng và tăng thêm khách hàng mới để tăng doanh thu, lợi nhuận cho Công ty.

❖ **Giải pháp về ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và công nghệ:**

- Ứng dụng Công nghệ thông tin vào việc quản lý, điều hành và quá trình sản xuất kinh doanh. Đặc biệt trong các khâu Quản lý tài chính, dữ liệu; Giao dịch thương mại điện tử; Thiết kế - Lập - Thẩm định dự án đầu tư;
- Liên doanh, liên kết, phối kết hợp với các Viện, trường Đại học; Nhà Sản xuất thực hiện các đề tài hoặc ứng dụng công nghệ sản xuất sản phẩm mới có khả năng mở rộng thị phần như: Sản xuất bàn ghế học sinh; Sản xuất thiết bị dạy học môn Vật lý cấp 2, 3; ấn phẩm Giáo dục
- Hằng năm xây dựng Kế hoạch tài chính cho công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh để nâng cao sức cạnh tranh của Doanh nghiệp.
- Khuyến khích, có cơ chế thỏa đáng với các sáng kiến, cải tiến mang lại nguồn lợi cho Doanh nghiệp.

❖ **Giải pháp về tài chính, vốn**



- Lập kế hoạch, nhu cầu sử dụng vốn lưu động và ký hợp đồng tín dụng với ngân hàng thương mại.
- Tranh thủ nguồn vốn của Chủ đầu tư, Nhà cung cấp cũng như sự ứng vốn trước của khách hàng.
- Nâng cao tính chủ động trong việc tìm và huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao vòng quay vốn lưu động, hạn chế tối đa hàng hóa ứ đọng, tồn kho bằng các hình thức, biện pháp cụ thể.
- Huy động thêm vốn của CBCNV, người lao động và các nhà đầu tư.
- Thực hiện tốt pháp luật về kế toán, thống kê. Theo dõi, hạch toán đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng các quy định của luật kế toán.
- Công tác tài chính, kế toán phải tiến hành đồng bộ, kịp thời đáp ứng nhu cầu về vốn nhanh nhất, đạt hiệu quả cao nhất.
- Thường xuyên cập nhật, phổ biến các chế độ, chính sách mới của Nhà nước về pháp luật kế toán tới từng đơn vị, bộ phận để hiểu và làm đúng theo pháp luật.
- Thực hiện đôn đốc, kiểm tra trong khâu thanh quyết toán để thu hồi vốn kịp thời nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn, đáp ứng nhu cầu về vốn của doanh nghiệp.
- Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tin học hiện đại trong công tác hạch toán kế toán.
- Thực hành tiết kiệm trong tất cả các khâu của quá trình sản xuất kinh doanh.

❖ **Giải pháp về quản trị doanh nghiệp:**

- Rà soát để quyết định ban hành các qui định về quản lý doanh nghiệp phù hợp với tính chất hoạt động của công ty cổ phần theo phân cấp thẩm quyền qui định tại Điều lệ công ty cổ phần được Đại hội cổ đông thông qua; trong đó có sự kế thừa những điểm mạnh trước cổ phần hóa. Trước mắt qui định chức năng nhiệm vụ cụ thể của mỗi bộ phận, tổ chức của công ty, qui chế quản lý tài chính, qui chế trả lương- thưởng, qui chế tuyển dụng - sử dụng - bồi dưỡng đào tạo lao động; qui định định mức kinh tế kỹ thuật đối với sản xuất; qui định phân cấp quản lý điều hành doanh nghiệp.
- Tăng cường công tác quan hệ đối ngoại (với cơ quan nhà nước, tổ chức, hiệp hội ngành hàng và đối tác bạn hàng...); Tăng cường công tác quản lý, thực hiện tiết kiệm chi phí trong SXKD, tổ chức các phong trào thi đua thiết thực nhằm mục tiêu nâng cao năng suất lao động giảm chi phí giá thành sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm.
- Nâng cao năng lực quản lý: Sau khi cổ phần hóa, Ban lãnh đạo công ty sẽ tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ về mọi mặt để đảm bảo rằng mọi kế hoạch đã được đưa ra phải được thực hiện một cách nghiêm túc, có chất lượng. Điều này nhằm nâng cao tính kỷ luật trong quản lý, nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của người quản lý và tính hiệu quả khi giải quyết công việc.

- Công tác tổ chức nhân sự, khen thưởng, kỷ luật ... thực hiện một cách công khai minh bạch để phát huy tính chủ động sáng tạo của người lao động đồng thời duy trì tính kỷ luật, tự giác của người lao động, chống thất thoát tài sản, vật tư, hư hỏng máy móc thiết bị và công cụ lao động nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
 - Người đứng đầu các đơn vị phòng ban và xưởng sản xuất là người chịu trách nhiệm toàn bộ về việc hoàn thành nhiệm vụ của phòng ban và xưởng mình phụ trách trước ban giám đốc.
 - Xây dựng phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo kế thừa cho tương lai, nghiên cứu triển khai thực hiện việc tuyển dụng lao động đào tạo và biên chế dự phòng.
 - Đặc biệt triển khai thực hiện công tác điều động, luân chuyển một số cán bộ chủ chốt tại các đơn vị.
 - Giải quyết đời sống người lao động, thực hiện chính sách lương, thưởng, BHXH và đãi ngộ khác đối với người lao động để tạo gắn bó công tác lâu dài ổn định cho doanh nghiệp; Với mục tiêu khuyến khích, thu hút người lao động giỏi đồng hành cùng doanh nghiệp.
 - Tăng cường công tác đoàn kết nội bộ, đẩy mạnh công tác thi đua tiến bộ hoàn thành nhiệm vụ; tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng và tổ chức đoàn thể, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh. Để đạt được mục tiêu này, công ty sẽ kết hợp cả hai hình thức: đào tạo và đào tạo lại một số cán bộ hiện có và tuyển dụng mới.
 - Đối với lĩnh vực sản xuất, Công ty lấy phương châm đào tạo lại là chính vì số cán bộ này đã có sự hiểu biết và kinh nghiệm về ngành nghề và sự phát triển của công ty.
- ❖ **Giải pháp nâng cao năng suất lao động**
- Nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật lao động, xây dựng tác phong làm việc của CBNV Công ty, xây dựng văn hóa doanh nghiệp văn minh lịch sự.
 - Thường xuyên thay đổi chính sách về nguồn nhân lực: chính sách, biện pháp sử dụng, quản lý nguồn nhân lực; chính sách đào tạo, tuyển dụng; chính sách tiền lương,...
 - Nâng cao chất lượng và đổi mới biện pháp quản lý, điều hành doanh nghiệp.
- ❖ **Giải pháp về phát triển nguồn nhân lực:**
- Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý và điều hành của Công ty (từ Ban Giám đốc đến các Phòng ban và đơn vị trực thuộc) đảm bảo đủ, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của từng thời kỳ. Kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý và điều hành của Công ty (từ Ban Giám đốc đến các Phòng ban và đơn vị trực thuộc) đảm bảo đủ, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của từng thời kỳ.
 - Định biên lại nhân sự của từng đơn vị, bộ phận đặc biệt là khối các Phòng ban, đơn vị trực thuộc (Trung tâm, Xí nghiệp, Cửa hàng). Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, điều kiện tổ chức sản xuất, lao động của từng đơn vị, bộ phận để định biên lao động cho từng bộ phận. Cơ cấu, số lượng và định biên lao động cho từng bộ phận theo chức năng,

lĩnh vực hoạt động phù hợp với yêu cầu cần thực hiện khối lượng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của từng bộ phận đó.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ với cán bộ quản lý và người lao động. Đặc biệt chú trọng đào tạo nguồn nhân lực từ những lao động trẻ, nhiệt tình để từng bước kế thừa CBNV có kinh nghiệm nhưng tuổi đã cao. Việc bổ sung lực lượng cán bộ quản lý, điều hành bằng nhiều cách (bầu, bổ nhiệm mới, luân chuyển trong Công ty và tiếp nhận từ nơi khác nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh hiện tại cũng như phát triển lâu dài).
- Áp dụng hình thức thi tuyển dụng lao động theo quy chế, yêu cầu sản xuất kinh doanh và Bộ luật lao động.
- Xây dựng, định biên cơ cấu lao động hợp lý giữa lao động trực tiếp và lao động gián tiếp

❖ **Giải pháp về quản trị rủi ro**

- Xây dựng chính sách chung về quản trị rủi ro, tạo ra sự nhận thức đầy đủ cũng như trách nhiệm của lãnh đạo Sách và thiết bị trường học Hà Nội và các bộ phận chuyên môn về rủi ro.
- Thiết lập sổ tay quy trình quản trị rủi ro theo từng lĩnh vực hoạt động; thiết lập các phương pháp nhận diện, đánh giá và giải pháp kiểm soát rủi ro cho các bộ phận chuyên môn.
- Xây dựng, ban hành, cập nhật sửa đổi bổ sung các quy chế quy định quản lý nội bộ, đảm bảo các hoạt động quản trị, điều hành cũng như tham mưu thừa hành nhiệm vụ phải công khai, minh bạch. Có sự phân công phân nhiệm rõ ràng trong lãnh đạo và các phòng ban trong hoạt động ngăn ngừa, kiểm soát rủi ro.
- Kiện toàn và đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ nhân viên nói chung và bộ phận trực tiếp kiểm soát rủi ro nói riêng, như Ban kiểm soát nội bộ, phòng Pháp chế thẩm định ... Tiến tới thiết lập bộ phận quản lý rủi ro chuyên trách hoặc phân công Ban kiểm soát nội bộ chịu trách nhiệm chính về tham mưu quản trị rủi ro, thống kê rủi ro.
- Nâng cao trình độ chuyên môn và vị thế của bộ phận quản lý an toàn tại các dự án, công trường.
- Thống kê rủi ro.

13. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

❖ **Về đổi mới tổ chức và nâng cao hiệu lực bộ máy tại Công ty**

- Tiếp tục đổi mới, đảm bảo chức năng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiện toàn, ổn định tổ chức Công ty, phân công nhiệm vụ rõ ràng, tạo điều kiện phát huy tối đa năng lực của cán bộ.

❖ **Về kỹ thuật công nghệ**

Bổ sung, hoàn thiện phần mềm kế toán, quản lý nhân sự, phần mềm bán hàng nhằm đáp ứng tốt hơn cho yêu cầu quản lý.

❖ **Về thị trường, sản phẩm:**

- Duy trì và phát triển các sản phẩm thương mại: các sản phẩm của các NXB, đơn vị sản xuất kinh doanh liên doanh, các loại hàng hóa tiêu dùng phục vụ học sinh.
- Lựa chọn sản phẩm, đặt hàng các đơn vị sản xuất theo đơn đặt hàng riêng, gắn thương hiệu Công ty.
- Lựa chọn sản phẩm phù hợp để nghiên cứu đầu tư sản xuất, chú trọng các ấn phẩm, thiết bị, đồ chơi dành cho Khối học mầm non; các loại sách tham khảo, sách nghiên cứu phục vụ học sinh, giáo viên; thiết bị, đồ dùng dạy học, trang thiết bị đồ dùng văn phòng, thư viện, các phòng thí nghiệm...

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị (*)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1.	Ông Lê Quốc Bảo	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc	Điều hành
2.	Ông Trần Đỗ Thành	Thành viên HĐQT	Không điều hành
3.	Ông Đỗ Quang Thịnh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Điều hành
4.	Bà Lại Thị Minh Hiền	Thành viên HĐQT	Không điều hành
5.	Ông Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc	Điều hành

Các thông tin liên quan đến các thành viên Hội đồng quản trị như sau:

a) Ông Lê Quốc Bảo - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

Họ và tên : Lê Quốc Bảo
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 14/12/1958
 Nơi sinh : Nam Định
 CMND/ Hộ chiếu : 036058000175
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 26/02/2015
 Nơi cấp : Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : 42/178 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ kinh tế - Ngành Quản trị kinh doanh
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 09/1983 đến tháng 07/1990	Chuyên viên Ủy ban Khoa học kỹ thuật tỉnh Hà Nam Ninh – Phó trưởng phòng Kế hoạch vật tư Công ty Khoa học kỹ thuật và sửa chữa dụng cụ đo lường Việt Đức
Từ tháng 08/1990 đến tháng 11/1998	Chuyên viên chi nhánh LIDISACO Hà Nội Công ty Phát triển khoáng sản 6
Từ tháng 12/1998 đến tháng 02/2004	Giám đốc Xí nghiệp Thi công cơ giới Công ty Xây lắp và Kinh doanh vật tư thiết bị
Từ tháng 03/2004 đến tháng 11/2004	Giám đốc Công ty Xây dựng và Trang trí nội thất trường học
Từ tháng 11/2004 đến tháng 12/2010	Giám đốc Công ty Sách – Thiết bị và Xây dựng trường

	học Hà Nội
Từ tháng 01/2011 đến tháng 10/2015	Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV Sách – Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội
Từ tháng 10/2015 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội

Chức vụ hiện nay tại công ty : Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc
 Chức vụ tại tổ chức khác : Không có
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Cá nhân sở hữu : 3.700 cổ phần, chiếm 0,19% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội : 451.800 cổ phần, chiếm 22,59 % vốn điều lệ
 Sở hữu của người có liên quan :
 Vợ: Nguyễn Thị Hải : 2.500 cổ phần, chiếm 0,13% vốn điều lệ
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

b) Ông Trần Đỗ Thành – Thành viên HĐQT

Họ và tên : Trần Đỗ Thành
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 13/05/1977
 Nơi sinh : Hà Nội
 CMND/ Hộ chiếu : B3406584
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 06/09/2009
 Nơi cấp : Cục quản lý Xuất nhập cảnh
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : P405 D1 Văn Chương, Đống Đa, Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: : Thạc sỹ Luật kinh doanh, Thạc sỹ kinh tế quốc tế
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 10/1999 đến tháng 04/2004	Nghiên cứu viên Trung tâm Tư vấn và Đào tạo Thương mại Quốc tế - Viện Nghiên cứu Thương mại, Bộ Thương mại
Từ tháng 04/2004 đến tháng 01/2008	Chuyên viên Cục Quản lý thị trường – Bộ Công thương
Từ tháng 01/2008 đến tháng 04/2008	Chuyên viên Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên – Bộ KH&CN
Từ tháng 04/2008 đến nay	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Tập đoàn T&T
Từ tháng 07/2013 đến nay	Chủ tịch Công ty Công ty TNHH Dược phẩm T&T



Từ tháng 01/2015 đến nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Năng lượng và Khoáng sản T&T Thái Sơn
Từ tháng 08/2015 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội
Từ tháng 12/2015 đến nay	Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Armephaco
Từ tháng 12/2015 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Sách và thiết bị trường học Hà Nội

Chức vụ tại tổ chức khác : Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Tập đoàn T&T
 Chủ tịch Công ty Công ty TNHH Dược phẩm T&T
 Chủ tịch HĐQT Công ty CP Năng lượng và Khoáng sản T&T Thái Sơn
 Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Armephaco
 Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Bệnh viện Giao thông vận tải

Tổng số cổ phần nắm giữ :

- Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần

Sở hữu của người có liên quan : Không có

Hành vi vi phạm pháp luật : Không có

Những khoản nợ đối với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

c) Ông Đỗ Quang Thịnh – Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên : Đỗ Quang Thịnh

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 19/11/1976

Nơi sinh : Vĩnh Phúc

CMND/ Hộ chiếu : 012620364

Ngày cấp/Ngày hết hạn : 20/08/2009

Nơi cấp : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : TT XNSCBQXM 19/8. Tổ 19, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: : Cử nhân kinh tế, ngành Kế toán

Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Đến tháng/ năm	



Từ tháng 07/1999 đến tháng 10/2005	Kế toán viên Công ty vật tư và dịch vụ kỹ thuật Hà Nội, Bộ Thương Mại
Từ tháng 11/2005 đến tháng 03/2007	Kế toán viên Công ty Sách – Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội
Từ tháng 04/2007 đến tháng 09/2007	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty Sách – Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội
Từ tháng 10/2007 đến tháng 12/2010	Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty Sách – Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội
Từ tháng 01/2011 đến tháng 10/2015	Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH MTV Sách – Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội
Từ tháng 10/2015 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc
 Chức vụ tại tổ chức khác : Không có
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Cá nhân sở hữu : 2.900 cổ phần, chiếm 0,15% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội : 300.000 cổ phần, chiếm 15,00% vốn điều lệ
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

d) Bà Lại Thị Minh Hiền – Thành viên HĐQT

Họ và tên : Lại Thị Minh Hiền
 Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh : 10/11/1971
 Nơi sinh : Hà Nội
 CMND/ Hộ chiếu : 001171004595
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 04/08/2015
 Nơi cấp : Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Phòng 308, E10, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 1993-1995	Kế toán ngân hàng Công ty TNHH Thương mại Minh Hòa
Từ 1995-1999	Quản lý tài chính Tập đoàn Xuất nhập khẩu Cơ khí Triều Dương

Từ 1999-12/2007	Quản lý tài chính Diethelm Travel Group
Từ 01/2008 – 06/2014	Quản lý tài chính Dự án Phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam do Ngân hàng Thế giới và Bộ Phát triển Vương quốc Anh tài trợ
Từ 07/2014 – 11/2016	Quản lý tài chính HSC Group
Từ 12/2016 đến nay	Giám đốc Tài chính Công ty cổ phần Tập đoàn T&T
Từ tháng 05/2017 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội
Từ tháng 05/2017 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và thủ công mỹ nghệ
Từ tháng 06/2017 đến nay	Thành viên HĐQT Tổng Công ty Rau quả, Nông sản – Công ty cổ phần
Từ tháng 07/2017 đến nay	Thành viên HĐQT Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp – Công ty cổ phần

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên Hội đồng Quản trị
 Chức vụ tại tổ chức khác : Giám đốc Tài chính Công ty cổ phần Tập đoàn T&T
 Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và thủ công mỹ nghệ
 Thành viên HĐQT Tổng Công ty Rau quả, Nông sản – Công ty cổ phần
 Thành viên HĐQT Tổng Công ty Vật tư Nông nghiệp – Công ty cổ phần

Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

e) Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thành viên HĐQT

Họ và tên : Nguyễn Tuấn Anh
 Giới tính : Nam
 Ngày tháng năm sinh : 10/3/1975
 Nơi sinh : Hải Dương
 CMND/ Hộ chiếu : 013134202
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 12/12/2008
 Nơi cấp : TP Hà Nội
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Số 11, ngách 649/77/43, tổ 10 phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: : Kỹ sư Tự động hóa các xí nghiệp công nghiệp, ngành điện
Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ 1994-2005	Công nhân viên chức Trường cơ giới Hải Dương
Từ 2006-2007	Cán bộ kỹ thuật Công ty Sông Đà 11 – Sơn La
Từ 2007-9/2016	Trưởng phòng Dự án Công ty cổ phần Sông Hồng
10/2016 đến nay	Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tam Sơn
Từ tháng 05/2017 đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc
Chức vụ tại tổ chức khác : Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tam Sơn
Tổng số cổ phần nắm giữ :
- Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần
- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan : Không có
Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

2. Ban kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Bà Phạm Thị Minh Huyền	Trưởng Ban kiểm soát
2.	Bà Trịnh Thị Hoa	Thành viên Ban kiểm soát
3.	Bà Đỗ Lan Anh	Thành viên Ban kiểm soát

a) Bà Phạm Thị Minh Huyền – Trưởng ban kiểm soát

Họ và tên : Phạm Thị Minh Huyền
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 08/10/1984
Nơi sinh : Hà Nội
CMND/ Hộ chiếu : 012500282
Ngày cấp/Ngày hết hạn : 18/03/2010
Nơi cấp : Công an Hà Nội
Quốc tịch : Việt Nam
Địa chỉ thường trú : Số 2 tổ 28, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội
Trình độ chuyên môn: : Cử nhân kinh tế - Chuyên ngành kế toán



Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 7/2007 đến tháng 03/2016	Kiểm toán viên Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
Từ 01/4/2016 đến nay	Chuyên viên Ban Kiểm soát nội bộ Công ty cổ phần Tập đoàn T&T
Từ tháng 05/2017 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội

Chức vụ hiện nay tại công ty : Trưởng Ban kiểm soát
 Chức vụ tại tổ chức khác : Chuyên viên Ban Kiểm soát nội bộ Công ty cổ phần Tập đoàn T&T
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

b) Bà Trịnh Thị Hoa – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên : Trịnh Thị Hoa
 Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh : 06/04/1984
 Nơi sinh : Hà Nội
 CMND/ Hộ chiếu : 186090460
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 04/04/2013
 Nơi cấp : Nghệ An
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Xóm Phong Tiên, xã Tiến Thủy, huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 01/2006 đến tháng 6/2007	Kế toán viên Công ty CP công nghiệp điện Tân Kỳ
Từ tháng 08/2007 đến tháng 03/2009	Nhân viên Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng 573 (Cienco 5)
Từ tháng 04/2009 đến tháng 3/2014	Kế toán trưởng Công ty cổ phần VNTower
Từ tháng 04/2014 đến tháng 12/2016	Chuyên viên kế toán quản trị Công ty TNHH Quản lý và xây dựng Vincom 1 (Tập đoàn Vingroup)





Từ tháng 01/2017 đến nay	Chuyên viên kế toán quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn T&T
Từ tháng 05/2017 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên Ban kiểm soát
 Chức vụ tại tổ chức khác : Chuyên viên kế toán quản trị Công ty cổ phần Tập đoàn T&T
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

c) Bà Đỗ Lan Anh – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên : Đỗ Lan Anh
 Giới tính : Nữ
 Ngày tháng năm sinh : 01/10/1985
 Nơi sinh : Hưng Yên
 CMND/ Hộ chiếu : 033185002285
 Ngày cấp/Ngày hết hạn : 05/10/2016
 Nơi cấp : Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
 Quốc tịch : Việt Nam
 Địa chỉ thường trú : Xóm Trại, Ngọc Than, Ngọc Mỹ, Quốc Oai, Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: : Cử nhân Kinh tế
 Quá trình công tác :

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 07/2008 đến tháng 6/2010	Nhân viên, Trung tâm 2 Công ty Sách - Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội
Từ tháng 07/2010 đến tháng 01/2011	Kế toán viên Công ty Sách - Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội
Từ tháng 02/2011 đến tháng 10/2015	Kế toán viên Công ty TNHH MTV Sách – Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội
Từ tháng 10/2015 đến nay	Kế toán viên Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội
Từ tháng 08/2015 đến nay	Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ hiện nay tại công ty : Thành viên Ban kiểm soát, Nhân viên phòng Tài chính kế toán Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội

Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không
Tổng số cổ phần nắm giữ	:	
- Cá nhân sở hữu	:	1.000 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần
Sở hữu của người có liên quan	:	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có

3. Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

TT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Lê Quốc Bảo	Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc
2.	Ông Đỗ Quang Thịnh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc
3.	Ông Nguyễn Tuấn Anh	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

Các thông tin liên quan đến các thành viên Ban Tổng Giám đốc như sau:

a) Ông Lê Quốc Bảo – Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

Xem trong mục thông tin có liên quan đến thành viên HĐQT

b) Ông Đỗ Quang Thịnh – Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

Xem trong mục thông tin có liên quan đến thành viên HĐQT

c) Ông Nguyễn Tuấn Anh – Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc

Xem trong mục thông tin có liên quan đến thành viên HĐQT

d) Ông Nguyễn Hải Đăng – Kế toán trưởng

Họ và tên	:	Nguyễn Hải Đăng
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	01/11/1981
Nơi sinh	:	Nam Định
CMND/ Hộ chiếu	:	013559742
Ngày cấp/Ngày hết hạn	:	10/10/2012
Nơi cấp	:	Hà Nội
Quốc tịch	:	Việt Nam
Địa chỉ thường trú	:	Căn hộ 403 nhà P1A TT Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội
Trình độ chuyên môn:	:	Thạc sỹ kế toán
Quá trình công tác	:	

Từ tháng/ năm Đến tháng/ năm	Chức vụ - đơn vị công tác
Từ tháng 06/2006 đến tháng 01/2011	Kế toán viên Công ty Sách - Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội
Từ tháng 02/2011 đến tháng 10/2015	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH MTV Sách - Thiết bị và Xây dựng trường học Hà Nội
Từ tháng 10/2015 đến nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội

- Chức vụ hiện nay tại công ty : Kế toán trưởng
 Chức vụ tại tổ chức khác : Không có
 Tổng số cổ phần nắm giữ :
 - Cá nhân sở hữu : 2.800 cổ phần, chiếm 0,14% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần
 Sở hữu của người có liên quan : Không có
 Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty : Không có
 Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
 Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không có

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Để đạt được mục tiêu sản xuất kinh doanh đề ra Hội đồng quản trị đã nhanh chóng triển khai các biện pháp tăng cường quản trị Công ty. Cụ thể là:

- Rà soát lại điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý khác của Công ty so với quy định mới của Luật Doanh nghiệp 2014 và Nghị định 71/2017/NĐ-CP về quản trị công ty đại chúng. Trường hợp những cán bộ quản lý chưa thỏa mãn điều kiện theo quy định, Hội đồng quản trị sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông để xem xét miễn nhiệm những cá nhân chưa đủ điều kiện và bầu bổ sung các thành viên khác.
- Công ty cam kết việc Trưởng Ban Kiểm soát sẽ làm việc chuyên trách tại Công ty theo quy định tại Điều 163 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và thành viên Ban kiểm soát không thuộc bộ phận kế toán, tài chính của Công ty. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng sẽ báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất để xin ý kiến thực hiện các thay đổi trong quản trị công ty, đối với những vấn đề bắt buộc phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua, nhằm tuân thủ đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, quy chế quản trị công ty theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP và các văn bản pháp luật liên quan.
- Ban hành quy chế quản trị Công ty phù hợp với các quy định mới của Luật doanh nghiệp năm 2014 và các quy định hiện hành.



- Hoàn thiện định hướng phát triển của Công ty trong giai đoạn 05 năm tới; xác định rõ định hướng ngành nghề để xây dựng chiến lược đầu tư, chiến lược kinh doanh dịch vụ đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Công ty; xác định giá trị cốt lõi của Công ty.
- Tiếp tục hoàn thiện các quy chế quản lý nhằm tăng cường hiệu lực hoạt động của bộ máy, nâng cao tính chủ động, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị.
- Chỉ đạo và tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát đảm bảo cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; các quy định của pháp luật và quy chế quản lý nội bộ được thực thi trong toàn công ty.
- Triển khai mạnh mẽ các giải pháp tái cấu trúc quản trị doanh nghiệp; hoàn thiện và áp dụng các quy trình, phương thức quản trị doanh nghiệp thật sự khoa học, tinh gọn đảm bảo hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý.
- Tiếp tục hoàn thiện các chính sách đối với người lao động nhằm thu hút nhân tài và tạo sự gắn bó của người lao động đối với Công ty.
- Tiếp tục chỉ đạo ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phục vụ quản lý.

III. PHỤ LỤC

1. Phụ lục 01: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. Phụ lục 02: BCTC kiểm toán năm 2016, BCTC 9 tháng năm 2017.

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2017

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC HÀ NỘI
TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Quốc Bảo

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI
TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Vũ Đức Tiến